

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày: 10-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Giàu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Việt.

Ông Phạm Minh Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Mơ, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Gia Lai tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Mai Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2025/QĐST-HS, ngày 19 tháng 8 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. **TRẦN VĂN T**; sinh ngày 19 tháng 3 năm 1994, tại tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai); số Căn cước công dân/số định danh cá nhân: 052094020863; nơi cư trú: Khu phố Đ, phường H, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Đ (sinh năm 1970); con bà: Trà Thị Lệ T (sinh năm 1970); có vợ: Nguyễn Thị N (sinh năm 1994) và 01 con; tiền án: chưa, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 13/5/2011, 20/9/2011 bị Công an xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là phường Hoài Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, “Đánh nhau với người khác” bằng hình thức phạt tiền. Ngày 25/12/2013 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai) ra quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong ngày 26/6/2015; ngày 15/10/2013, Ủy ban nhân dân xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là Phường Hoài Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau với người khác” bằng hình thức phạt tiền (đã chấp hành xong); ngày 21/4/2016, bị Công an huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là Công an tỉnh Gia Lai) ra quyết định xử

phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác” bằng hình thức phạt tiền (đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2025 đến ngày 16/6/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh; bị cáo tại ngoại “Có mặt”.

2. **ĐỖ MINH Q**; sinh ngày 20 tháng 12 năm 2001, tại tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai); số Căn cước công dân/số định danh cá nhân: 052201010098; nơi cư trú: Khu phố A, phường H, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Viết C (chết); con bà: Trần Thị D (sinh năm 1974); chưa có vợ, con; tiền án: chưa; tiền sự: không; nhân thân: ngày 07/01/2019 bị Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 5 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong ngày 17/10/2021; ngày 06/3/2024, bị Công an phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là Công an phường Hoài Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” bằng hình thức phạt tiền (đã chấp hành xong); bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2025 đến nay, “Có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Suối Kiệt, tỉnh Lâm Đồng, “Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

2. Ông: Nguyễn C, sinh năm 1949; Nơi cư trú: Thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai, “Vắng mặt”.

3. Ông: Nguyễn Quốc H, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai, “Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

4. Ông: Nguyễn Quốc T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai, “Vắng mặt”.

5. Ông: Nguyễn Quốc T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai, “Vắng mặt”.

6. Ông: Nguyễn Quốc T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai, “Vắng mặt”.

7. Nguyễn Trọng H, sinh năm 2008; Nơi cư trú: Thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai, “Vắng mặt”.

8. Nguyễn Quốc N, sinh năm 2012; Nơi cư trú: Thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai, “Vắng mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Quốc Toàn và Nguyễn Trọng Hoàng: Ông Nguyễn Chánh, sinh năm 1949; nơi cư trú: Thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai, “Vắng mặt”.

2. Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Quốc Nhất: Ông Nguyễn Quốc Thắng, sinh năm 1989 (cha ruột); nơi cư trú: Thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai, “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 09/4/2025, Đỗ Minh Q điện thoại cho Trần Văn T đến nhà Q ở khu phố An Dưỡng 2, phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là khu phố An Dưỡng 2, phường Hoài Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai) để mượn xe mô tô đi làm lại Căn cước công dân, Thành đồng ý. Thành điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1-424.68 đi đến cho Q mượn xe, còn T ở lại nhà Q chơi và ngủ lại qua đêm. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 10/4/2025, Thành hỏi Q “Đạo này còn sử dụng ma túy không?”, Q trả lời là “Có” và hỏi “Em biết chỗ nào bán ma túy không, lâu lâu anh em mới gặp, lấy 300.000 đồng chơi”. Q nói, biết gần “Núi Chéo” thuộc thôn Phú Văn, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai) bán ma túy “Đá” và đọc số điện thoại 0357166794.

T lấy điện thoại di động gọi vào số điện thoại 0357166794 để hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy “Đá” và rủ Q đi lấy. Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1- 424.68 chở T đi đến một ngôi nhà ở gần “Núi Chéo” ở thôn Phú Văn, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai) để mua ma túy như đã hẹn. Khi đến nơi T ở vị trí xe mô tô, còn Q một mình đi bộ đến bên hông căn nhà, đứng trước lỗ lam và nói “Nãy em mới gọi lấy cái 3” thì có người đàn ông trong nhà (không rõ lai lịch) lên tiếng nói “Đưa tiền đây”, Q lấy 300.000 đồng đưa qua lỗ lam và người này đưa cho Q 01 gói nilon chứa ma túy “Đá”. Sau khi lấy được gói nilon chứa ma túy, Q đi ra ngoài đưa gói nilon chứa ma túy cho T cầm, còn Q điều khiển xe biển kiểm soát 77C1-424.68 chở T đi về nhà. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 10/4/2025, khi Q và T điều khiển xe mô tô đi về tới cầu đập thuộc thôn Phú Văn, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai) thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói nilon hàn kín, kích thước (3x1)cm, bên trong chứa ma túy. T, Q khai nhận đây là ma túy mua về để sử dụng.

Kết quả test nhanh đối với Trần Văn T, Đỗ Minh Q đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Tang vật tạm giữ: 01 (một) gói nilon hàn kín, kích thước (3x1)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro, màu trắng, số Seri: HWWQK6N2YF, số IMEI1: 357819422274508, số IMEI2: 357819422299141, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 77C1-42468, loại Exciter, nhãn hiệu Yamaha, màu trắng đỏ, số máy G3D4E301581, số khung 0610GY287476, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Kết luận giám định số 139/KL-KTHS, ngày 16/4/2025, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định (nay là Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai) kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A) đựng bên trong 01 (một) gói nilon hàn kín, kích thước (3x1)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1423 gam là (loại): Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 06/CT-VKSKV5, ngày 25/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Gia Lai đã truy tố các bị cáo Trần Văn T, Đỗ Minh Q, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra các bị cáo Trần Văn T, Đỗ Minh Q thừa nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa tất cả các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát. Do đó, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Đỗ Minh Q đồng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2025 đến ngày 16/6/2025; xử phạt bị cáo Đỗ Minh Q từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/4/2025.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư số 139/KL-KTHS dán kín niêm phong dấu tròn “Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Định”, chữ ký của Thân Trọng Tuấn, Phan Quang Tú, Đoàn Hoài Phi, bên trong chứa: vỏ, bao bì đựng mẫu vật 0,0965 gam mẫu A còn lại sau giám định.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro, màu trắng, số Seri: HWWQK6N2YF, số IMEI1: 357819422274508, số IMEI2: 357819422299141, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 77C1-42468, loại Exciter, nhãn hiệu Yamaha, màu trắng đỏ, số máy G3D4E301581, số khung 0610GY287476, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Các bị cáo Trần Văn T, Đỗ Minh Q không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình, rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Nguyễn Quốc T, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Trọng H; Nguyễn Quốc T1; Nguyễn Chánh vắng mặt lần thứ 02 không có lý do nhưng trong quá trình điều tra những người này đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn Thành, Đỗ Minh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Gia Lai, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 10/4/2025, với vật chứng được thu giữ tại hiện trường, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 10/4/2025, tại thôn Phú Văn, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai), Trần Văn T, Đỗ Minh Q đã có hành vi tàng trữ 0,1423 gam ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng. Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Văn T, Đỗ Minh Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Gia Lai truy tố hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo Trần Văn T, Đỗ Minh Q là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự an toàn tại địa phương. Các bị cáo đủ nhận thức để nhận biết tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội; các bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, thể hiện thái độ thiếu ý thức, xem thường pháp luật.

[5] Về vai trò của các bị cáo: Các bị cáo đồng phạm giản đơn, tất cả đều là người thực hành, hỗ trợ cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Để đưa ra mức hình phạt tương xứng, cần phải đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo được xác định cụ thể như sau:

[5.1] Trần Văn T là người khởi xướng rủ Đỗ Minh Q tham gia mua ma túy để sử dụng; T là người đưa xe mô tô của mình cho Q điều khiển chở T đi mua ma túy và cũng là người trực tiếp gọi điện thoại để liên lạc với người bán ma túy, sau khi Q lấy được ma túy thì đưa cho T cầm, cất giữ. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thật

ngghiêm khắc và nặng hơn bị cáo Q thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5.2] Bị cáo Đỗ Minh Q là người cung cấp số điện thoại của người bán ma túy cho T; cung cấp số tiền 300.000 đồng để mua ma túy; điều khiển xe mô tô chở T đi mua ma túy và là người trực tiếp giao dịch mua ma túy. Do đó, cần phải lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn T, Đỗ Minh Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 đối với các bị cáo để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] 01 (một) bì thư số 139/KL-KTHS dán kín niêm phong dấu tròn “Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Định”, chữ ký của Thân Trọng Tuấn, Phan Quang Tú, Đoàn Hoài Phi, bên trong chứa: vỏ, bao bì đựng mẫu vật 0,0965 gam mẫu A còn lại sau giám định. Đây là vật chứng của vụ án là loại ma túy nằm trong danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro, màu trắng, số Seri: HWWQK6N2YF, số IMEI1: 357819422274508, số IMEI2: 357819422299141, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 77C1-42468, loại Exciter, nhãn hiệu Yamaha, màu trắng đỏ, số máy G3D4E301581, số khung 0610GY287476, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Các vấn đề khác:

[8.1] Đối với nguồn gốc ma túy, Trần Văn T và Đỗ Minh Q khai nhận đã liên hệ với người sử dụng số thuê bao di động 0357166794 để mua ma túy ở một ngôi nhà gần “Núi Chéo” ở thôn Phú Văn, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai) để mua ma túy. Qua xác minh ngôi nhà này của hộ gia đình ông Nguyễn C và các thành viên Nguyễn Quốc H, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Quốc T1, Nguyễn Trọng H. Tuy nhiên, qua làm việc những người này đều khai không biết và không có ai đến nhà hỏi để mua ma túy vào ngày 10/4/2025. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý.

[8.2] Đối với số thuê bao di động 0357166794, qua xác minh là của Nguyễn Thanh T, sinh năm 1998, ở thôn 2, xã Gia Huynh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn 2, xã Suối Kiết, tỉnh Lâm Đồng). Tuy nhiên, qua làm việc Nguyễn Thanh T không thừa nhận số điện thoại 0357166794 là của mình và từ trước đến nay không sử dụng số điện thoại này nên không có căn cứ để xử lý.

[8.3] Đối với kết quả test nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với Trần Văn T, Đỗ Minh Q: dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Tuy nhiên, T, Q khai nhận trước đó chỉ sử dụng một mình; T sử dụng tại bãi đất trống ở phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (nay là phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai); Q sử dụng tại nhà, ngoài ra không có thêm tài liệu, chứng cứ gì khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Định (nay là Gia Lai) không xử lý hành vi nêu trên của Trần Văn T, Đỗ Minh Q là đúng quy định của pháp luật

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Gia Lai xử phạt các bị cáo hình phạt tù là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo Trần Văn T, Đỗ Minh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Đỗ Minh Q đồng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 4 năm 2025 đến ngày 16 tháng 6 năm 2025.

2.2. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Minh Q 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10 tháng 4 năm 2025.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư số 139/KL-KTHS dán kín niêm phong dấu tròn “Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Định”, chữ ký của Thân Trọng T, Phan Quang T, Đoàn Hoài P, bên trong chứa: vỏ, bao bì đựng mẫu vật 0,0965 gam mẫu A còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro, màu trắng, số Seri: HWWQK6N2YF, số IMEI1: 357819422274508, số IMEI2: 357819422299141, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 77C1-42468, loại Exciter, nhãn hiệu

Yamaha, màu trắng đỏ, số máy G3D4E301581, số khung 0610GY287476, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/8/2025, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Văn T, Đỗ Minh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/9/2025); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai
(Phòng Giám đốc, kiểm tra, TT & THA);
- Viện KSND tỉnh Gia Lai;
- Viện KSND khu vực 5 – Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 5 – Gia Lai;
- Phân trại tạm giam kv Hoài Nhơn;
- Các bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Giàu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

